

Số: **73** /KH-UBND

*Di Linh, ngày 13 tháng 5 năm 2019*

## **KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm  
nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho thanh, thiếu niên” năm 2019  
trên địa bàn huyện Di Linh**

Thực hiện Kế hoạch số 1936/KH-UBND ngày 08/4/2019 của UBND tỉnh Lâm Đồng về thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh, thiếu niên”, Ủy ban nhân dân huyện Di Linh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh, thiếu niên” năm 2019 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

- Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 1033/KH-UBND ngày 04/3/2016 của UBND tỉnh Lâm Đồng tiếp tục thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh, thiếu niên giai đoạn 2016-2020” trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng và Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 13/4/2016 của Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh, thiếu niên giai đoạn 2016-2020” trên địa bàn huyện Di Linh.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) cho thanh, thiếu niên.

- Tăng cường phối hợp giữa ngành Tư pháp với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác PBGDPL cho thanh, thiếu niên.

#### **2. Yêu cầu**

- Bám sát nhiệm vụ trọng tâm của công tác tư pháp, Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 29/3/2019 của UBND huyện Di Linh về thực hiện Đề án “Đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2019-2021 trên địa bàn huyện Di Linh”; Kế hoạch số 01/KH-HĐPH ngày 20/01/2019 của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật huyện về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019; Kế hoạch thực hiện Đề án giai đoạn 2016-2020 và nhiệm vụ chính trị cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Xác định rõ nội dung hoạt động, tiến độ thực hiện, đảm bảo yêu cầu, chất lượng, không trùng lặp; phân công cụ thể trách nhiệm của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp.

- Xác định rõ đối tượng cần ưu tiên PBGDPL, tập trung PBGDPL cho thanh, thiếu niên đặc thù theo quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; thanh, thiếu niên có nguy cơ cao vi phạm pháp luật; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và gắn kết thực hiện Đề án với các đề án, kế hoạch có liên quan nhằm tiết kiệm nguồn lực.

## **II. NỘI DUNG**

### **1. Xây dựng, ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Đề án năm 2019**

- Đơn vị chủ trì: Phòng Tư pháp.
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Tháng 4/2019.
- Kết quả, sản phẩm: Kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn.

**2. Khảo sát đánh giá thực trạng nhận thức, và hiểu biết pháp luật của một số đối tượng yếu thế (tập trung vào nữ thanh, thiếu niên; thanh, thiếu niên là người nghèo/người dân tộc thiểu số...) để tạo cơ sở đề xuất giải pháp, mô hình triển khai phù hợp (lồng ghép, kết hợp với kiểm tra tình hình thực hiện Đề án)**

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam huyện, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh huyện, công chức Tư pháp – Hộ tịch các xã, thị trấn và cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Quý II - IV/2019.
- Kết quả, sản phẩm: Báo cáo kết quả khảo sát.

**3. Nâng cao năng lực, kỹ năng PBGDPL cho tuyên truyền viên pháp luật, cán bộ Đoàn, cán bộ quản lý, theo dõi công tác PBGDPL cho thanh, thiếu niên, nâng cao hiểu biết pháp luật cho thanh, thiếu niên (lồng ghép, kết hợp với thực hiện nhiệm vụ được giao trong Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới)**

***3.1. Tổ chức hội nghị tập huấn, cập nhật kiến thức pháp luật mới và kỹ năng PBGDPL cho tuyên truyền viên pháp luật, cán bộ Đoàn và cán bộ quản lý, theo dõi công tác PBGDPL cho thanh, thiếu niên***

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Phòng Nội vụ, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh huyện và cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Quý II - III/2019.
- Kết quả, sản phẩm: Tài liệu tập huấn, Hội nghị được tổ chức, báo cáo kết quả.

### ***3.2. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền và tư vấn pháp luật cho thanh, thiếu niên tại địa bàn cơ sở***

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh huyện.
- Cơ quan phối hợp: UBND các xã, thị trấn và cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Trong năm.
- Kết quả, sản phẩm: Các hoạt động được tổ chức.

### ***4. Thực hiện truyền thông về chính sách, pháp luật có liên quan đến thanh, thiếu niên; biên soạn, phát hành một số tài liệu PBGDPL nhằm tăng cường bảo vệ và tiếp cận pháp luật cho thanh, thiếu niên***

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện và cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Trong năm.
- Kết quả, sản phẩm: Các hoạt động truyền thông được tổ chức (chương trình/chuyên mục/phóng sự...) và các tài liệu truyền thông, PBGDPL (tờ gấp, hỏi đáp, câu chuyện, tiểu phẩm pháp luật...) infographic được biên soạn.

### ***5. Chia sẻ kinh nghiệm, mô hình PBGDPL hiệu quả và chỉ đạo điểm về PBGDPL cho thanh, thiếu niên***

#### ***5.1. Rà soát và lựa chọn các sáng kiến, mô hình PBGDPL có hiệu quả cho thanh, thiếu niên; tổ chức họp, hội thảo, tổng kết đánh giá kết quả, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, chia sẻ kinh nghiệm, sáng kiến, mô hình PBGDPL có hiệu quả cho thanh, thiếu niên***

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh huyện.
- Cơ quan phối hợp: Phòng Nội vụ, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Chỉ huy Quân sự huyện, Công an huyện, UBND các xã, thị trấn và cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Quý II - III/2019.
- Kết quả, sản phẩm: Tài liệu rà soát; cuộc họp, hội thảo được tổ chức; báo cáo kết quả.

#### ***5.2. Hỗ trợ, hướng dẫn áp dụng, triển khai thực hiện các hoạt động chỉ đạo điểm tại một số địa phương***

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: UBND các xã, thị trấn và cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Trong năm.
- Kết quả, sản phẩm: Các hoạt động chỉ đạo điểm được thực hiện.

## 6. Công tác theo dõi, tổng hợp, thống kê, đánh giá kết quả thực hiện Đề án năm 2019

### 6.1. Công tác theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện Đề án năm 2019

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh huyện, UBND các xã, thị trấn (công chức Tư pháp – Hộ tịch).
- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.
- Kết quả, sản phẩm: Các báo cáo, số liệu, thông tin, tài liệu liên quan.

### 6.2. Công tác tổng hợp, thống kê chỉ tiêu “Tỷ lệ thanh niên được tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật” theo Thông tư số 11/2018/TT-BNV ngày 14/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Bộ chỉ tiêu thống kê về thanh niên Việt Nam

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND các xã, thị trấn (công chức Tư pháp – Hộ tịch).
- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo tiến độ các hoạt động cụ thể đã triển khai.
- Kết quả, sản phẩm: Báo cáo, số liệu, thông tin, tài liệu liên quan.

## III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tư pháp làm đầu mối tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thực hiện kế hoạch này; chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương tổ chức các hoạt động về phổ biến, giáo dục pháp luật theo mục II; hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi các ngành, địa phương thực hiện có hiệu quả kế hoạch; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện; đề xuất các giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch.

2. Các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án năm 2019 cho phù hợp với địa bàn, lĩnh vực, đối tượng theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

3. Kinh phí thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án được thực hiện theo Luật Ngân sách nhà nước, Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27/01/2014 của Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách Nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở và các văn bản pháp luật có liên quan.

4. Các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch này định kỳ 6 tháng (**trước ngày 17/5/2019**) và báo cáo năm 2019 (**trước ngày 11/11/2019**) về Phòng Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Sở Tư pháp và UBND huyện.

5. Các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động phối hợp với Phòng Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc vấn đề mới phát sinh, đề nghị kịp thời phản ánh đến UBND huyện (qua Phòng Tư pháp) để được hướng dẫn, giải quyết. /.

**Nơi nhận :**

- Sở Tư pháp;
- TT Huyện uỷ; TT HĐND huyện;
- UBMTTQVN huyện;
- Chủ tịch và các PCT UBND huyện;
- Các Phòng, ban, ngành, đoàn thể thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Nhật Thi**

